TUẦN 2

Thứ ba ngày 13 tháng 9 năm .....

Ngày soạn: 10/9/.....

Ngày giảng: 13/9/.....

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán: PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ HAI PHÂN SỐ.

I. Mục tiêu:

Giúp học sinh củng cố các kĩ năng thực hiện phép cộng và phép trừ hai phân số có cùng mẫu số, không cùng mẫu số.

II. Chuẩn bị:

- SGK, Vở bài tập toán.

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

**Giới thiệu bài:* Luyện tập.

- Hướng dẫn cho học sinh làm bài tập trong vở bài tập.

Bài 1: Tính. Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.
- HS cùng GV nhận xét chữa bài

Bài 2: HS nêu đề bài, gv hướng dẫn HS đổi đơn vị rồi giải bài toán.

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.
- HS cùng GV nhận xét chữa bài

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Học sinh tóm tắt đề bài rồi giải bài toán .

Bài giải. Sách thiếu nhi và sách giáo khoa chiếm: 60/100 + 25/100 = 85/100

Sách giáo viên chiếm số phần sách trong thư viện là:

100/100 – 85/100 = 15/100 (Phần)

3. Củng cố, dăn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2- Mĩ thuật: **VTT: MÀU SẮC TRONG TRANG TRÍ**

I. Mục tiêu:

- HS hiểu sơ lược vai trò và ý nghĩa của màu sắc trong trang trí.
- HS biết cách sử dụng màu trong trang trí.
- HS cảm nhận được vẻ đẹp của màu sắc trong trang trí.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Một số đồ vật được trang trí.
- Một số bài hình trang trí cơ bản.
- Một số họa tiết vẽ nét phóng to.

2. Học sinh:

- Giấy vẽ, màu vẽ.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: - Trực quan, thuyết trình.

2. Kĩ thuật dạy học: - Các mảnh ghép.

IV. Các hoạt động dạy học.

1. Giới thiệu bài:

2. Các hoạt động:

Hoạt động 1: Quan sát, nhận xét.

- GV cho HS xem tranh, trả lời câu hỏi:

+ Có những màu nào o bài trang trí? Mỗi màu được vẽ ở hình nào?

+ Màu nền và màu họa tiết giống nhau hay khác nhau?

+ Đ ộ đậm nhạt trong các bài trang trí có giống nhau không?

+ Trong một bài trang trí thương vẽ nhiều màu hay ít màu?

- HS trả lời,GV nhận xét,chốt.

***Hoạt động 2*:** Cách vẽ màu.

- GV hướng dẫn HS cách sử dụng màu.
- Cho HS đọc mục 2 trang 7 Cách vẽ màu ở SGK để nắm rõ hơn cách sử dụng các loại màu.
- GV lưu ý cách vẽ bài trang trí đẹp.

Hoạt động 3: Thực hành.

- GV cho HS vẽ bài trên giấy. GV theo dõi,hướng dẫn.

Hoạt động 4: Nhận xét,đánh giá.

- HS trưng bày bai vẽ của mình. GV nêu tiêu chí đánh giá.
- HS nhận xét bài làm của bạn. GV nhận xét,chấm bài.

3. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét giờ học.
- Dăn HS chuẩn bị bài sau.

Tiết 3- LTVC : **MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỔ QUỐC**

I. Mục tiêu:

- Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc.
- Biết đặt câu với những từ nói về Tổ quốc, quê hương.

II. Chuẩn bị:

- Phiếu làm bài tập 2,3,4.
- Từ điển từ đồng nghĩa.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp:

- Vấn đáp, thuyết trình, thảo luận nhóm.

2. Kĩ thuật dạy học:

- Khăn trải bàn.

IV. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

* *Giới thiệu bài*: Ôn luyện: Tổ quốc

Bài tập 1: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên cho học sinh đọc thầm bài : Thư gửi các học sinh và đọc bài Việt Nam thân yêu để tìm các từ đồng nghĩa với Tổ quốc.
- Học sinh làm việc cá nhân, viết ra giấy nháp.
- Học sinh phát biểu ý kiến. Cả lớp và giáo viên nhận xét.

Gồm các từ: Nước nhà, non sông
Đất nước, quê hương

Bài tập 2: Giáo viên cho học sinh nêu yêu cầu của bài tập 2.

- Học sinh trao đổi theo nhóm.
- Giáo viên chia lớp thành 3 nhóm, 3nhóm tiếp nối nhau lên bảng ghi các từ tìm được.
- Cả lớp và giáo viên nhận xét, kết luận.
- Học sinh đọc lời giải đúng: Đất nước, quốc gia, giang sơn, quê hương.

Bài tập 3: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Học sinh đọc yêu cầu của bài trao đổi nhóm để làm bài tập. Có thể cho học sinh sử dụng từ điển.
- Các nhóm làm vào phiếu dán lên bảng.
- Giáo viên và học sinh nhận xét, kết luận.
- Học sinh viết vào bảng 5-7 từ có tiếng quốc.

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

Thứ tư ngày 14 tháng 9 năm .....
Ngày soạn: 11/9/.....
Ngày giảng: 14/9/.....

Sáng

Tiết 1-Tập đọc: **SẮC MÀU EM YÊU**

I. Mục tiêu:

- Đọc trôi chảy, diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tha thiết.
- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài thơ:
- Tình yêu quê hương đất nước với những sắc màu, những con người và sự vật xung quanh đáng yêu của bạn nhỏ.
- Học thuộc lòng những khổ thơ em thích.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa những sự vật và con người được nói đến trong bài thơ.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp:
- Vấn đáp, thuyết trình, thảo luận nhóm.
2. Kĩ thuật dạy học:
- Các mảnh ghép.

IV. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Gọi hai học sinh đọc bài: Nghìn năm văn hiến và nêu nội dung của bài.

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Sắc màu em yêu.

a,Giải nghĩa từ: *hồng bạch, sờn bạc*

b,Hướng dẫn luyện đọc:

- Một học sinh đọc bài thơ.
- Giáo viên kết hợp giải nghĩa từ khó.
- Học sinh đọc nối tiếp 8 khổ thơ. Giáo viên kết hợp sửa lỗi cho học sinh. Rèn luyện đọc các từ khó: óng ánh, bát ngát.
- Học sinh luyện đọc theo cặp. Giáo viên đọc diễn cảm toàn bài.

c, Hướng dẫn tìm hiểu bài:

Bài tập 1:Chọn đáp án đúng nhất:

A. đỏ, xanh, vàng, trắng

B. đỏ, xanh, vàng, trắng, đen, tím, nâu.

C. đỏ, xanh, trắng, đen, tím, nâu.

Bài tập 2: Gắn thẻ từ phù hợp với từ đã cho:

Vì sao bạn nhỏ yêu tất cả các sắc màu đó?

(Bạn nhỏ yêu tất cả vì các sắc màu đều gắn với các sự vật, những cảnh, những con người bạn yêu)

Bài thơ nói lên điều gì về tình cảm của bạn nhỏ với quê hương, đất nước?

(Bạn nhỏ yêu mọi sắc màu trên đất nước)

d, Đọc diễn cảm và học thuộc lòng bài thơ:

- Học sinh đọc nối tiếp lại bài thơ. Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc dúng bài thơ. Chú ý cách nhấn giọng và cách ngắt giọng.
- Giáo viên hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm 2 khổ thơ tiêu biểu.

4. Củng cố dặn dò:

- Học nêu lại nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2-Toán: **PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA HAI PHÂN SỐ**

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh củng cố kĩ năng thực hiện phép nhân và phép chia hai phân số.

II. Chuẩn bị:

- Phiếu làm bài tập3.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: - Vấn đáp, thuyết trình.
2. Kĩ thuật dạy học: - Trình bày 1 phút, chia nhóm,...

IV. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

**Giới thiêu bài:* Ôn tập: phép nhân và phép chia hai phân số.

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu bài toán.

- Giáo viên cho học sinh tự làm bài vào vở rồi chữa bài.

Lưu ý:

$$4 \text{ x } \frac{3}{8} = \frac{4\times3}{8} = \frac{12}{8} = \frac{3}{2}$$

$$3 : \frac{1}{2} = 3 \text{ x } \frac{2}{1} = \frac{3\times2}{1} = 6$$

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

Học sinh làm bài vào vở-Giáo viên chữa bài.

$$\frac{6}{25} : \frac{21}{20} = \frac{6}{25} \text{ x } \frac{20}{21} = \frac{3\times2\times5\times4}{5\times5\times3\times7} = \frac{8}{35}$$

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập rồi giải bài toán và chữa bài.

Chẳng hạn: Diện tích của tấm bìa là: $\frac{1}{2} \text{x} \frac{1}{3} = \frac{1}{6} (\text{ m}^2)$

Diện tích của mỗi phần là: $\frac{1}{6} : 3 = \frac{1}{18}$ (m^2)

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới. GV nhận xét giờ học.

Tiết 3-Tập làm văn: **LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

I. Mục tiêu:

- Biết phát hiện những hình ảnh đẹp trong hai bài văn tả cảnh.
- Biết chuyển một phần của dàn ý đã lập trong tiết học trước thành một đoạn văn tả cảnh một buổi trong ngày.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: Vấn đáp, thuyết trình.
2. Kĩ thuật dạy học: Các mảnh ghép.

III. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập tả cảnh.

Bài tập 1: Một học sinh đọc yêu cầu bài tập.

- Giáo viên giới thiệu tranh ảnh rừng tràm.
- Học sinh cả lớp đọc thầm hai bài văn, tìm những hình ảnh đẹp mà mình thích.
- Học sinh nối tiếp nhau phát biểu ý kiến. Các em có thể thích những hình ảnh khác nhau. Vì sao giải thích?

Bài tập 2: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên nhắc học sinh: Mở bài hoặc kết bài cũng là một phần của dàn ý song nên chọn viết một đoạn trong phần thân bài.
- Một số học sinh làm mẫu: Đọc dàn ý và chỉ rõ ý nào sẽ chọn viết thành đoạn văn.
- Học sinh lớp viết bài vào vở.
- Học sinh đọc đoạn văn đã bviết hoàn chỉnh. Cả lớp và giáo viên nhận xét.

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà viết một bài văn tả cảnh : Cánh đồng quê em đã vào mùa.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 4-Khoa học: **CƠ THỂ CHÚNG TA ĐƯỢC HÌNH THÀNH NHƯ THẾ NÀO?**

I. Mục tiêu:

- Học sinh nhận biết: Cơ thể của mỗi người được hình thành từ sự kết hợp giữa trứng của mẹ và tinh trùng của bố.

- Phân biệt một vài giai đoạn phát triển của thai nhi.

II. Chuẩn bị:

- Hình 10, 11 SGK

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: Vấn đáp,trực quan,thuyết trình,thảo luận nhóm.
2. Kĩ thuật dạy học: Khăn trải bàn.

IV. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào?

Hoạt động 1: Giảng giải.

Mục tiêu: Học sinh nhận biết được một số từ khoa học: Thụ tinh, hợp tử, phôi, bào thai.

Tiến hành: Giáo viên đặt câu hỏi cho cả lớp nhớ lại bài trước dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm.

Cơ quan nào của cơ thể quyết định giới tính của mỗi người?

a, Cơ quan tiêu hóa. c, Cơ quan tuần hoàn

b, Cơ quan hô hấp. d, Cơ quan sinh dục.

Cơ quan sinh dục nam có khả năng tạo ra là gì?

a, Tạo ra trứng. b, Tạo ra tinh trùng.

Cơ quan sinh dục nữ có khả năng gì?

a, Tạo ra trứng b, Tạo ra tinh trùng.

- Giáo viên giảng: Cơ thể người được hình thành từ tế bào trứng kết hợp với tinh trùng . Trứng kết hợp với tinh trùng gọi là sự thụ tinh. Trứng đã được thụ tinh gọi là hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi rồi thành bào thai, sau 9 tháng bé được sinh ra.

Hoạt động 2: Làm việc với SGK.

Mục tiêu: Hình thành cho học sinh biểu tượng về sự thụ tinh và sự phát triển của thai nhi.

Tiến hành: Giáo viên hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân.

- Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát các hình 1a, 1b, 1c và đọc kĩ phần chú thích trang 10 SGK.

- Sau khi dành thời gian cho học sinh làm việc.

H1: Các tinh trùng gặp trứng.

H2: Một tinh trùng đã chui được vào trứng.

H3: Trứng và tinh trùng đã kết hợp với nhau tạo thành hợp tử.

- Giáo viên yêu cầu quan sát hình 2, 3,4 ,5 học sinh tìm xem hình nào cho biết thai được 5 tuần, 8 tuần, 3 tháng, 9 tháng.

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA HAI PHÂN SỐ

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh củng cố kĩ năng thực hiện phép nhân và phép chia hai phân số.

II. Chuẩn bị:

- SGK, Vở bài tập toán.

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

**Giới thiệu bài:* Luyện tập.

- Hướng dẫn cho học sinh làm bài tập trong vở bài tập.

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu bài toán.

- Giáo viên cho học sinh tự làm bài vào vở rồi chữa bài.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

Học sinh làm bài vào vở-Giáo viên chữa bài.

$$\frac{6}{25} : \frac{21}{20} = \frac{6}{25} \times \frac{20}{21} = \frac{3\times 2\times 5\times 4}{5\times 5\times 3\times 7} = \frac{8}{35}$$

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập rồi giải bài toán và chữa bài.

Chẳng hạn: Diện tích của tấm bìa là: $\frac{1}{2} \times \frac{1}{3} = \frac{1}{6} (m^2)$

Diện tích của mỗi phần là: $\frac{1}{6} : 3 = \frac{1}{18} (m^2)$

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.
- GV nhận xét giờ học.

Tiết 2- Tập làm văn: **LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

I. Mục tiêu:

- Biết phát hiện những hình ảnh đẹp trong hai bài văn tả cảnh.

- Biết chuyển một phần của dàn ý đã lập trong tiết học trước thành một đoạn văn tả cảnh một buổi trong ngày.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: Vấn đáp, thuyết trình.

2. Kĩ thuật dạy học: Các mảnh ghép.

III. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập tả cảnh.

Bài tập 1: Một học sinh đọc yêu cầu bài tập.

- Giáo viên giới thiệu tranh ảnh rừng tràm.

- Học sinh cả lớp đọc thầm hai bài văn, tìm những hình ảnh đẹp mà mình thích.

- Học sinh nối tiếp nhau phát biểu ý kiến. Các em có thể thích những hình ảnh khác nhau. Vì sao giải thích?

Bài tập 2: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên nhắc học sinh: Mở bài hoặc kết bài cũng là một phần của dàn ý song nên chọn viết một đoạn trong phần thân bài.

- Một số học sinh làm mẫu: Đọc dàn ý và chỉ rõ ý nào sẽ chọn viết thành đoạn văn.

- Học sinh lớp viết bài vào vở.

- Học sinh đọc đoạn văn đã bviết hoàn chỉnh. Cả lớp và giáo viên nhận xét.

4. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà viết một bài văn tả cảnh : Cánh đồng quê em đã vào mùa.

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Nhắc nhở những học sinh chưa nghiêm túc trong giờ học

Tiết 3 - Âm nhạc: (Học hát) **HỌC HÁT REO VANG BÌNH MINH**

1. Mục tiêu:

-Hát đúng giai điệu và lời ca, biết hát kết hợp vỗ tay hoặc gõ đệm theo bài hát

-HS cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên buổi sáng qua nội dung diễn đạt trong bài hát.

-Biết qua về nhạc sĩ Lưu Hữu Phước

II.Chuẩn bị:

1.Giáo viên:-Hát đúng giai điệu bài hát
-Tư liệu về nhạc sĩ Lưu Hữu Phước
2.Học sinh:-SGK âm nhạc

III.Các hoạt động dạy học:

1.Phần mở đầu:

-Gv giới thiệu nội dung tiết học

2.Phần hoạt động:

Nội dung:Học hát bài Reo vang bình minh

Hoạt động 1: Gv giới thiệu bài
-GV hát mẫu
-HS đọc lời ca
-GV dạy hát từng câu

Hoạt động 2:
-Hát kết hợp vỗ tay theo nhịp
-Hát kết hợp vận động phụ hoạ

3. Phần kết thúc:

GV? Em biết bài hát nào hát về phong cảnh buổi sáng hoặc về thiên nhiên ?
-HS hát lại bài hát
-Dặn HS về ôn lại bài hát

hoc360.net